TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ L
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập –Tự do –Hạnh phúc

Bản án số: 12 /2022/DS-ST
Ngày: 20/5/2022
V/v: "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ L

Thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Tạ Liễu**
Các Hội Thẩm Nhân Dân: Ông **Võ Thanh Đức** và bà **Hoàng Thị Tường Duy**
Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Công Thịnh** - Thư ký Tòa án.
Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã L tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thị Xuân** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20/5/2022, tại trụ sở TAND thị xã L xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự đã thụ lý số 113/2021/TLST-DS ngày 23 tháng 11 năm 2021 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản " Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2022/QĐXXST-DS ngày 21/3/2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 06/2022/QĐST-DS ngày 21/4/2022 giữa các đương sự:

***Nguyên đơn** : Bà Trần Nguyễn Trinh Ng, sinh năm 1976,
Địa chỉ: Khu phố 3, phường Phước Lộc, thị xã L.

***Bị đơn**: Ông Đoàn Minh Tr, sinh năm 1971 (vắng mặt)
Địa chỉ: Khu phố 9, phường Tân An, thị xã L
Chổ ở hiện nay: Số 22, Tôn Đức Thắng, khu phố 5, phường Tân Thiện, thị xã L
***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan**: Bà Trần Thị L1

Địa chỉ: Khu phố 9, phường Tân An, thị xã L (vắng mặt)
Chổ ở hiện nay: Số 22, Tôn Đức Thắng, khu phố 5, phường Tân Thiện, thị xã L

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 16/6/2021 và tại phiên Tòa nguyên đơn trình bày:

Bà và ông Đoàn Minh Tr có mối quan hệ quen biết, từ năm 2018 cho đến năm 2019, ông Đoàn Minh Tr đã nhiều lần vay tiền của bà cụ thể như sau:

Ngày 24/11/2018, ông Tr có vay của bà 100.000.000 đồng, thời hạn vay 01 tháng.

Ngày 24/11/2019, ông Tr vay thêm số tiền 100.000.000 đồng, thời hạn vay 1 tháng.

Tổng cộng hai khoản là 200.000.000 đồng, mỗi lần vay tiền ông Tr đều viết giấy giao cho bà giữ làm tin.

Các khoản vay trên đã đến hạn từ lâu và bà đã nhiều lần yêu cầu ông Tr phải thanh toán nợ nhưng ông Tr chỉ thanh toán được 70.000.000 đồng, hiện còn lại 130.000.000đồng.

Đây là khoản nợ phát sinh trong thời kỳ hôn nhân giữa ông Tr và bà Trần Thị L1 do đó đây là nghĩa vụ chung vì vậy nay bà yêu cầu Toà án buộc ông Tr và bà L1 phải liên đới hoàn trả số nợ trên cho bà, bà không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn ông Đoàn Minh Tr và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị L1 đã được Toà án triệu tập và niêm yết hợp lệ tất cả các văn bản tố tụng nhưng không đến phiên toà và không có văn bản nêu ý kiến gửi cho Toà án.

Đại diện VKSND thị xã L tham gia phiên tòa phát biểu:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa HĐXX, những người tiến hành tố tụng đã tuân thủ đúng và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng, những người tham gia tố tụng nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định. Bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không đến phiên tòa do đó đề nghị Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung.

Về nội dung: Theo đơn khởi kiện của bà Ng thì hiện nay ông Tr còn nợ của bà Ng 130.000.000đồng. Căn cứ vào các giấy vay nợ được bà Ng xuất trình cho thấy việc yêu cầu của bà Ng là có cơ sở chấp nhận do đó đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Về trách nhiệm trả nợ, căn cứ giấy vay nợ do bà Ng cung cấp thì chỉ có ông Tr là người vay, bà Ng cũng thừa nhận bà L1 vợ ông Tr không biết ông Tr vay tiền của bà, ngoài ra bà bà Ng cũng biết ông Tr vay sử dụng vào mục đích gì nên không thể buộc bà L1 liên đới trả nợ do đó đề nghị HĐXX cần buộc ông Tr hoàn.

Về án phí, đương sự phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy;

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn kiện bị đơn yêu cầu bị đơn hoàn trả tiền vay là 130 triệu, đây là tranh chấp " Hợp đồng vay tài sản" nên Toà án thụ lý giải quyết là đúng pháp luật. Bị đơn có địa chỉ tại, thị xã L nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã L theo quy định tại điều 26, 35 và 39 của BLTTDS năm 2015. Bị đơn, người có quyền lợi nghiã vụ liên quan đã được Tòa án niêm yết hợp lệ các văn bản tố trụng trong đó có quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng các đương sự vẫn vắng mặt nên đã từ bỏ các quyền và nghĩa vụ của mình vì vậy Tòa án cần đưa vụ án ra xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Căn cứ lời khai của nguyên đơn tại phiên toà, căn cứ giấy vay nợ lập ngày 24/11/2018 với số tiền vay 100.000.000 đồng và giấy vay nợ lập ngày 24/11/2019 với số tiền vay 100.000.000 đồng có chữ ký của ông Đoàn Minh Tr cho thấy. Trong năm 2018 và 2019 ông Tr đã hai lần vay tiền của bà Trần Nguyễn Trinh Ng tổng cộng 200.000.000 đồng, thời hạn vay 1 tháng và không thể hiện suất. Mặt dù thời hạn vay 1 tháng nhưng quá thời hạn trên bị đơn chỉ trả được cho Nguyên đơn 70 triệu đồng vào ngày 07/8/2021, hiện nay bị đơn còn thiếu lại của nguyên đơn 130.000.000đồng. Căn cứ Điều 466 Bộ luật dân sự thì bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Căn cứ Điều 470 Bộ luật dân sự thì do bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ khi đến hạn nên hiện nay nguyên đơn yêu cầu buộc bị đơn trả nợ là có căn cứ chấp nhận.

[3] Về nghĩa vụ trả nợ, xét thấy số nợ của bị đơn trước nguyên đơn phát sinh trong thời kỳ hôn nhân giữa bị đơn và bà Trần Thị L1. Quá trình thu thập chứng cứ, cũng như tại phiên

toà. Bà Ng xác nhận ông Tr vay tiền và sử dụng vào mục đích gì bà L1 vợ ông Tr không biết và bà cũng không có tài liệu chứng minh là bà L1 cùng ông Tr đã dụng sử dụng số tiền vay của bà do đó HĐXX chỉ cần buộc ông Tr có nghĩa vụ trả nợ cho bà là phù hợp.

Về án phí, đương sự phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

Căn cứ: Các Điều 26, 35, 39, 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 463,465,466,468, Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016.

1. Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Nguyễn Trinh Ng

Buộc ông Đoàn Minh Tr phải có nghĩa vụ hoàn trả cho bà Trần Nguyễn Trinh Ng số tiền 130.000.000 đồng *(một trăm ba mươi triệu đồng)*

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về án phí: Ông Đoàn Minh Tr phải chịu 6.500.000 đồng án phí DSST.

Hoàn lại cho bà Trần Nguyễn Trinh Ng 3.250.000 đồng tiền tạm ứng theo biên lai thu số 0004655 ngày 19/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã L.

Án xử công khai, báo cho các đương sự có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại địa phương.

Án có hiệu lực theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND thị xã L;
- Chi cục thị xã L;
- Đương sự;- Lưu VT, hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tạ Liễu